

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2020/HNGĐ- ST
Ngày: 19- 11- 2020
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bể
2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Giang- Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXX-ST ngày 22 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Anh Phạm Đình D, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Chị Ng và anh D đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Chị tự nguyện kết hôn với anh Phạm Đình D và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 05/12/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được 01 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp. Đến tháng 5/2013 mâu thuẫn càng tăng nên vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Chị xác định tình cảm

vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh D. Chị và anh D không có con chung, không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và tài sản.

Bị đơn là anh Phạm Đình D tại biên bản lấy lời khai đã xác nhận về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn đúng như chị Ng đã trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống với nhau được gần 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh nhất trí ly hôn với chị Ng. Anh và chị Ng không có con chung, không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ hôn nhân cần xử cho chị Ng được ly hôn anh D; về quan hệ con chung và quan hệ tài sản không đặt ra giải quyết. Chị Ng phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Đình D xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 5/2013 cho đến nay. Xét mâu thuẫn giữa chị Ng và anh D đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị Ng, xử cho chị Ng được ly hôn anh D là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ con chung: Chị Ng và anh D không có con chung

Về quan hệ tài sản: Chị Ng và anh D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn anh Phạm Đình D.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Ng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006138 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Phạm Đình D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Hà,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà,
- UBND xã Hòa Bình,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng